TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐỨC PHỔ** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2023/HNGĐ-ST
Ngày:18-8-2023
V/v "Tranh chấp xác định con cho cha"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hồng Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Cẩm

2. Bà Trương Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Mỹ Hạnh- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 165/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2022 về việc "Tranh chấp xác định con cho cha" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:465/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 554/2023/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2023 và số: 716/2023/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Cao Tiếng P , sinh năm 1993

Địa chỉ: Tdp 4, phường PM, thị xã ĐP , tỉnh Quảng Ngãi;

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc L , sinh năm 1993

Địa chỉ: Tổ dân phố V, phường PV, thị xã ĐP , tỉnh Quảng Ngãi;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Đỗ Minh T , sinh năm 1993

Địa chỉ: Ấp 4, xã Lh, huyện CG, tỉnh Long An;

Nguyên đơn có mặt, bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 24/10/2022, tại bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn anh Cao Tiếng P trình bày:

Vào khoảng tháng 5/2017 trong dịp chị Nguyễn Thị Ngọc L về quê chơi nên giữa anh và chị L có phát sinh tình cảm, quan hệ sinh lý dẫn đến chị L mang thai và sinh ra cháu Đỗ Nguyễn Bảo Đ sinh ngày 15/02/2018. Tại thời điểm năm 2017, chị L vẫn đang tồn tại quan hệ hôn nhân với anh Đỗ Minh T , do mâu thuẫn vợ chồng nên chị L và anh Tđã khởi kiện ly hôn và được Tòa án giải quyết ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 360/2017/QĐST-HNGĐ ngày 18/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An. Trong quá trình giải quyết ly hôn thì giữa chị L và anh Txác định chỉ có một con chung duy nhất tên Đỗ Nguyễn Bảo Đ1 . Đến ngày 15/02/2018, sau khi ly hôn thì chị L sinh cháu Đỗ Nguyễn Bảo Đ, khi đăng ký khai sinh tên cha là anh Đỗ Minh T .

Đến ngày 03/7/2020 anh và cháu Đ đã giám định AND, Hội đồng khoa học Viện sinh học phân tử Loci đã kết luận anh và cháu Đỗ Nguyễn Bảo Đ có quan hệ huyết thống cha con.

Từ khi cháu Đ được sinh ra anh là người trực tiếp nuôi dưỡng cho đến nay. Vì tương lai của cháu Đ và thuận tiên trong việc chăm sóc, giáo dục cháu Đ về sau, anh cần cải chính lại họ tên cha trong giấy khai sinh của cháu. Do vậy anh yêu cầu Tòa án giải quyết xác định cháu Đỗ Nguyễn Bảo Đ là con của anh và chị Lễ.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Nguyễn Thị Ngọc L trình bày:

Chị và anh Đỗ Minh T ly hôn và được Tòa án giải quyết theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 360/2017/QĐST-HNGĐ ngày 18/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An. Trong quyết định, con chung của chị và anh T có 1 con chung là cháu Đỗ Nguyễn Bảo Đ1. Trong thời kỳ hôn nhân chị có quan hệ tình cảm với anh Cao Tiếng P và sinh ra cháu Đỗ Nguyễn Bảo Đ nên chị xác định cháu Đ là con của anh Phát, không phải là con của anh Đỗ Minh T . Từ khi cháu Đ được sinh ra đến nay anh P là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đ. Chị đề nghị Tòa án chấp nhận theo yêu cầu của anh Phát, xác định cháu Đ là con của anh P và chị.

Trong quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đỗ Minh T đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng anh T không có văn bản trình bày ý kiến.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự:

Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không chấp hành đúng quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 73 Bộ luật tố tụng dân sự

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 89, 101, 102 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của anh Cao Tiếng P , xác định anh P là cha của cháu Đỗ Nguyễn Bảo Đ sinh ngày 15/02/2018.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn anh Cao Tiếng P có đơn khởi kiện yêu cầu xác định con cho cha với bị đơn chị Nguyễn Thị Ngọc L ở Tổ dân phố V, phường PV, thị xã ĐP , tỉnh Quảng Ngãi nên căn cứ vào khoản 4 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

[2] Về tố tụng: Bị đơn chị Nguyễn Thị Ngọc L vắng mặt nhưng đã có đơn xin giải quyết vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đỗ Minh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 1, 2 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt chị L và anh Trí.

[3] Về nội dung: Xét yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Theo nguyên đơn anh Cao Tiếng P , giữa anh và chị Nguyễn Thị Ngọc L có quan hệ tình cảm khi chị L còn tồn tại quan hệ hôn nhân với anh Đỗ Minh T và cháu Đỗ Nguyễn Bảo Đ là con của anh Phát. Sau khi chị L ly hôn thì mới sinh cháu Đ nên trong giấy khai sinh vẫn để tên cha là anh Đỗ Minh T nhưng thực tế cháu T là con của anh không phải là con của anh T. Về phía chị L cũng thừa nhận chị và anh P có quan hệ tình cảm và sinh ra cháu Đ.

Hội đồng xét xử xét thấy, mặc dù trong giấy khai sinh vẫn để cháu Đỗ Nguyễn Bảo Đ là con của anh Đỗ Minh T nhưng cả anh P và chị L đều khẳng định cháu Đ là con của chị L với anh Phát. Về phía anh Đỗ Minh T , đã được Tòa án đã tống đạt các thông báo nhưng anh T không có ý kiến phản đối với yêu cầu của anh Phát. Mặt khác trước đây khi chị L và anh T ly hôn thì giữa anh T và chị L cùng thống nhất xác định có 1 con chung duy nhất là cháu Đỗ Nguyễn Bảo Đ1, nội dung thỏa thuận về con chung này đã được Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An ghi nhận bằng Quyết định thuận tình ly hôn số 360/2017/QĐST-HNGĐ ngày 18/12/2017. Ngoài ra theo Kết luận giám định của Hội đồng khoa học Viện sinh học phân tử Loci ngày 03/7/2020 đã kết luận anh Cao Tiếng P và cháu Đỗ Nguyễn Bảo Đ có quan hệ huyết thống cha con. Anh P là cha nhưng chưa được pháp luật thừa nhận do vậy anh P khởi kiện yêu cầu giải quyết xác định cháu Đ là con của anh là có căn cứ theo quy định tại Điều 89, 101, 102 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản

lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Cao Tiếng P được miễn nộp tiền án phí.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 4 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 89, 101, 102 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội,

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xác định cháu Đỗ Nguyễn Bảo Đ là con của anh Cao Tiếng P và chị Nguyễn Thị Ngọc L .

5. Về án phí: Anh Cao Tiếng P được miễn nộp tiền án phí.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án. Bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thị xã Đức Phổ;
- Chi cục THADS thị xã Đức Phổ;
- Các đương sự;
- UBND phường Phổ Văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Hồng Mỹ

,.